

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AF NOVA VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AF NOVA VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AF NOVA VIET NAM SERVICES TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AF NOVA VIET NAM CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108826313

3. Ngày thành lập: 17/07/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10 C3 Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
2.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
3.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
4.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
5.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
6.	Sản xuất chè	1076
7.	Sản xuất cà phê	1077
8.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
9.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
10.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
11.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
12.	Sản xuất giày, dép	1520
13.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
14.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
15.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
16.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
17.	In ấn	1811
18.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
19.	Sao chép bản ghi các loại	1820
20.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023

21.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
22.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
23.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
24.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
25.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
26.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại Nhà nước cấm)	4620
27.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
28.	Bán buôn thực phẩm	4632
29.	Bán buôn đồ uống	4633
30.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
31.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
32.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
33.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
34.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
35.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ hoạt động đấu giá)	4719
36.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
37.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
38.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
41.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
42.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
43.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
44.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh ("trừ bán lẻ vàng, sừng, đạn, tem và tiền kim khí")	4773
45.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
46.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải Hành khách bằng taxi	4931

47.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo hợp đồng Kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách du lịch bằng xe ô tô Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt	4932
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng; Giao nhận hàng hóa; Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay - Dịch vụ logistics	5229
49.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
50.	Cơ sở lưu trú khác	5590
51.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
52.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
53.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
54.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
55.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820
56.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông Hoạt động thương mại điện tử Kinh doanh sản phẩm và dịch vụ an toàn thông tin mạng;	6190
57.	Cho thuê xe có động cơ	7710
58.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
59.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
60.	Đại lý du lịch	7911
61.	Điều hành tua du lịch	7912
62.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
63.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
64.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
65.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
66.	Dịch vụ đóng gói	8292
67.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh Doanh	8299
68.	Đào tạo sơ cấp	8531
69.	Đào tạo trung cấp	8532

70.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
71.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
72.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
73.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
74.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
75.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
76.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
77.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
78.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TÔN HƯƠNG LINH	Số 16 Lô A TT Tổng công ty Hóa Chất, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	001186024185	
2	ĐÀO NGỌC HUYỀN	Số 63 đường Văn Quán, Tổ 4, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	017000607	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ MINH THU

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/01/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001189020123

Ngày cấp: 04/05/2019

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 4 ngõ 219 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 4 ngõ 219 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội